

Bản án số: 30 /2021/HS-ST.

Ngày: 19/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ. H - TỈNH K. T**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Văn N

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn H

Bà Chu Thị V

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài L - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ. H, tỉnh K. T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. H, tỉnh K. T tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Cẩm Ng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ. H - tỉnh K. T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2021/TLST-HS, ngày 15 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2021 đối với:

Bị cáo **Trần Thị Thu Ph**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 26 tháng 6 năm 1986; Nơi sinh: tỉnh K. T; Nơi cư trú: Thôn Kon Brông, xã Ng. W, huyện Đ. H, tỉnh K. T; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Mạnh C, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1962; Chồng là Lê Văn H, sinh năm 1985; bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Đ. H.

Địa chỉ: 155 Hùng Vương, thị trấn Đ. H, huyện Đ. H, tỉnh K. T

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Bích Đ – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Đ. H.

Người được ủy quyền: Ông Vũ Huy L – Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Đ. H.

(Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Nguyễn Thị M, sinh năm: 1991; Nơi cư trú: Thôn Kon Brông, xã Ng. W, huyện Đ. H, tỉnh K. T. (Có mặt)

+ Chị Vũ Thị Phương A, sinh năm: 1989; Nơi cư trú: Tổ dân phố 8, thị trấn Đ. H, huyện Đ. H, tỉnh K. T. (Vắng mặt)

- Những người tham gia tố tụng khác: Không

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 28/6/2021, bị cáo Trần Thị Thu Ph đang nằm trong nhà thì nghe tiếng xe mô tô của chị Nguyễn Thị M là hàng xóm, ở cạnh nhà Ph đi cạo mủ cao su, do biết được chị M ở một mình nên Ph nảy sinh ý định vào nhà chị M tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Bị cáo Ph mang theo 01 (một) đèn pin đội đầu rồi đi ra sau nhà chị M, vì cửa sau ngôi nhà chị M được làm bằng tôn, chỉ cài dây kẽm nhỏ nên bị cáo Ph dùng tay nhấc cánh cửa ra và mở cửa đi vào trong nhà. Tại đây, bị cáo Ph đi vào trong buồng ngủ của chị M, dùng đèn pin soi và lục lọi trên giường nhưng không phát hiện tài sản gì để lấy trộm, bị cáo Ph tiếp tục xuống khu vực bếp thì phát hiện trên tủ lạnh có 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân, 01 (một) Giấy phép lái xe và 01 (một) Thẻ ATM thuộc Ngân hàng (Agribank) cùng mang tên Nguyễn Thị M, 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Dương Công H, biển kiểm soát 82B1-734.92, bị cáo Ph cầm toàn bộ các giấy tờ trên rồi ra đóng cửa bếp lại sau đó đi về nhà. Khi nằm trên giường ở nhà, bị cáo Ph suy nghĩ và nhớ đến việc mỗi khi có lương chị M thường rủ chị H (ở gần nhà) đi ra Ngân hàng, thấy có cái thẻ ATM của chị M nên bị cáo Ph nảy sinh ý định ra Ngân hàng (Agribank) để rút tiền trong tài khoản thẻ của chị M. Đến khoảng 07 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo Ph điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM ELEGANTI I, màu đỏ bạc, biển kiểm soát 82H1-012.64 từ nhà bị cáo Ph ra nhà mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Ng (sinh ngày 10/10/1962; trú tại thôn 1, xã H. M, huyện Đ. H, tỉnh K. T) chơi. Đến khoảng gần 08 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo Ph lấy áo chống nắng và mũ bảo hiểm trên cây treo đồ của nhà bà Ng mặc vào người, đeo khẩu trang rồi đi đến Phòng giao dịch trung tâm thương mại trực thuộc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) Chi nhánh huyện Đ. H thuộc tổ dân phố 3, thị trấn Đ. H, huyện Đ. H, tỉnh K. T. Vì không biết được số tài khoản và mật khẩu mã pin thẻ ATM thuộc Ngân hàng (Agribank) của chị M nên bị cáo Ph không rút tiền tại cây ATM. Lúc này, bị cáo Ph nhớ lại trước đó trong quá trình làm công nhân tại Nông trường cao su xã Ng. W cùng với chị M, bị cáo Ph nhiều lần nhìn thấy và nhớ rõ chị M ký tên, ghi họ và tên trên các giấy tờ của Nông trường cao su nên biết được chữ ký, chữ viết họ và tên của chị M, bị cáo Ph quyết định sử dụng Giấy chứng minh nhân dân của chị M đã lấy được trước đó vào phòng giao dịch để rút tiền trong tài khoản tiền gửi mang tên chị M. Khi vào phòng giao dịch, bị cáo Ph gặp chị Vũ Thị Phương A là giao dịch viên của Ngân hàng. Tại đây, bị cáo Ph

nói với chị A cho bị cáo Ph rút tiền, thì chị A yêu cầu bị cáo Ph đưa thẻ ATM, bị cáo Ph nói: do vợ đưa mẹ đi viện nên không mang thẻ và đưa ra Giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thị M, chị A kiểm tra tài khoản rồi hỏi bị cáo Ph: rút bao nhiêu tiền?, vì không biết trong tài khoản của chị M có bao nhiêu tiền nên bị cáo Ph trả lời: rút hết!; sau đó, chị A kiểm tra và in giấy rút tiền số tiền 18.400.000 đồng (*mười tám triệu bốn trăm nghìn đồng*) rồi đưa cho bị cáo Ph. Sau khi nhận giấy rút tiền, Ph giả chữ ký của chị M, Ph ký tên chữ “M” ghi họ và tên “Nguyễn Thị M” vào phần khách hàng của Giấy rút tiền rồi đưa lại cho chị A, đồng thời chị A yêu cầu Ph cởi khẩu trang ra, Ph kéo khẩu trang xuống cho chị A xem khuôn mặt và vợ vàng kéo lên lại; sau đó, chị A đối chiếu thông tin khách hàng nhận thấy chữ ký, chữ viết và nhận diện khuôn mặt của khách hàng đã tương đồng nên chị A chuyển giấy rút tiền ngày 28/6/2021, SBT:12 mang tên Nguyễn Thị M cho ông Võ Huy L là Phó Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) Chi nhánh huyện Đ. H, tỉnh K. T). Sau khi nhận giấy rút tiền trên ông L xem xét, đối chiếu thông tin tại giấy rút tiền và nhận thấy đã đầy đủ thông tin nên ông L ký xác nhận tại mục kiểm soát của giấy rút tiền rồi chuyển lại cho chị A. Khi nhận lại giấy rút tiền có chữ ký của ông L thì chị A xuất chi số tiền trên và đưa cho bị cáo Ph. Sau khi chiếm đoạt được số tiền trên, bị cáo Ph vào chợ mua ít đồ rồi đi về nhà. Trên đường đi khi đến nhà bà Ng, Ph vào nhà bà Ng cất lại áo chống nắng với mũ bảo hiểm đã mượn của bà Ng trước đó rồi tiếp tục đi về nhà. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ. H tiến hành mời Ph để làm rõ nội dung vụ việc và Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời giao nộp lại số tiền đã chiếm đoạt trên.

Ngày 28/6/2021, ông Võ Huy L, chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) Chi nhánh huyện Đ. H thuộc tổ dân phố 3, thị trấn Đăk Hà, huyện Đ. H, tỉnh K. T, gửi đơn trình báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ. H để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Kết luận giám định số: 147/KLGD-PC09 ngày 09/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh K. T, kết luận:

+ Chữ viết “M”, “Nguyễn Thị M” dưới mục “Khách hàng” trên tài liệu cần giám định (*ký hiệu A1*) với chữ viết của Trần Thị Thu Ph trên các tài liệu mẫu so sánh (*ký hiệu M1; M2; M3*) do cùng một người viết ra.

+ Chữ viết “M”, “Nguyễn Thị M” dưới mục “Khách hàng” trên tài liệu cần giám định (*ký hiệu A1*) với chữ viết của Nguyễn Thị M trên các tài liệu mẫu so sánh (*ký hiệu M4; M5; M6; M7; M8; M9; M10; M11; M12; M13; M14; M15; M16*) không phải do cùng một người viết ra.”

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra Công an huyện Đ. H đã thu giữ:

- Số tiền 18.400.000 đồng (*mười tám triệu bốn trăm nghìn đồng*), hiện đã nộp vào tài khoản tạm giữ của Công an huyện Đ. H.

- 01 (*một*) Đèn pin loại đội đầu, có dây chun màu đỏ đen, trên mặt dây có dòng chữ “LED HEAD LIGHT”, trên mặt đèn pin có dòng chữ “Yên Quân YQ-9811”, đã qua sử dụng.

- 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số: 233130363, mang tên Nguyễn Thị M.

- 01 (một) Giấy phép lái xe số: 621176002403, mang tên Nguyễn Thị M.

- 01 (một) Thẻ ATM của Ngân hàng Agribank trên thẻ in số: 9704 0530 0933 3377, mang tên Nguyễn Thị M.

- 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 068985, tên Dương Công H; biển số đăng ký: 82B1-734.92.

- 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số: 57, Quyền số: 01/07 ngày 24/01/2018.

- 01 (một) Giấy xác nhận mở tài khoản mới mang tên Nguyễn Thị M, số tài khoản: 5102205035848, ngày 18/11/2010.

- 01 (một) Giấy đăng ký mở, sử dụng dịch vụ ngân hàng mang tên Nguyễn Thị M, ngày 18/11/2010.

- 01 (một) Giấy đề nghị chỉnh sửa, bổ sung thông tin khách hàng số: CIF 157455215 mang tên Nguyễn Thị M.

- 07 (bảy) Giấy nộp tiền mang tên Nguyễn Thị M.

- 02 (hai) Giấy ủy nhiệm chi mang tên Nguyễn Thị M.

- 03 (ba) Giấy rút tiền mang tên Nguyễn Thị M.

- 01 (một) Sổ phụ từ ngày 29/9/2020 đến ngày 28/6/2021 gồm 04 (bốn) tờ.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSDH ngày 14/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ.H truy tố bị cáo Trần Thị Thu Ph về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Thị Thu Ph như Cáo trạng và đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Thị Thu Ph từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn thù tính từ ngày bắt Thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng theo quy định của pháp luật.

Về dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết việc làm của bị cáo là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ. H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo **Trần Thị Thu Ph** phù hợp với lời khai của bị cáo trước đó tại cơ quan điều tra và các chứng cứ tài liệu khác thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong quá trình sinh sống tại địa ph, bị can Ph biết chị M ở một mình (chị M và Ph là hàng xóm với nhau). Vào rạng sáng ngày 28/6/2021, khi nằm ở nhà thì Trần Thị Thu Ph nghe được tiếng xe mô tô của chị M đi cạo mủ cao su nên bị can Ph biết được chị M đã đi làm. Do đó, Ph lẻn vào nhà chị Nguyễn Thị M, thực hiện hành vi trộm cắp các giấy tờ của chị M. Sau đó, nghĩ cần tiền để tiêu xài cá nhân, nên Ph đã nảy sinh ý định và đến Phòng giao dịch trung tâm thương mại trực thuộc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (*Agribank*) Chi nhánh huyện Đ. H thuộc tổ dân phố 3, thị trấn Đ. H, huyện Đ. H, tỉnh K. T, sử dụng Giấy chứng minh nhân dân của chị M rồi giả là chị M, đồng thời giả mạo chữ ký dưới dạng viết “M”, giả mạo chữ viết họ và tên “Nguyễn Thị M” đưa thông tin giả để nhân viên Ngân hàng tin là thật và thực hiện giao dịch rút số tiền 18.400.000 đồng (*mười tám triệu bốn trăm nghìn đồng*).

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thị Thu Ph đã phạm vào khoản 1 điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. H truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và hoàn toàn nhận thức về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam tư lợi đã cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nguy hiểm nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của nhà nước, đã gây tác động xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tù thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi và mức độ phạm tội của bị cáo để nhằm răn đe, giáo dục đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục thiệt hại cho bị hại là Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Việt Nam trả lại số tiền 18.400.000 đồng (*Mười tám triệu bốn trăm ngàn đồng*); đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] *Về nhân thân*: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Tại phiên tòa, bị hại không yêu cầu bị cáo Trần Thị Thu Ph phải bồi thường thiệt hại, nên HĐXX không xem xét giải quyết

[8] *Về vật chứng*: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ. H đã thu giữ:

+ Số tiền 18.400.000 đồng (*mười tám triệu bốn trăm nghìn đồng*), hiện đã nộp vào tài khoản tạm giữ của Công an huyện Đ. H đây là số tiền do bị cáo lừa Ngân hàng nhằm chiếm đoạt vì vậy trả lại cho Ngân hàng.

+ 01 (*một*) Giấy chứng minh nhân dân số: 233130363, mang tên Nguyễn Thị M; 01 (*một*) Giấy phép lái xe số: 621176002403, mang tên Nguyễn Thị M; 01 (*một*) Thẻ ATM của Ngân hàng Agribank trên thẻ in số: 9704 0530 0933 3377, mang tên Nguyễn Thị M; 01 (*một*) Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số: 57, Quyền số: 01/07 ngày 24/01/2018; 01 (*một*) Giấy xác nhận mở tài khoản mới mang tên Nguyễn Thị M, số tài khoản: 5102205035848, ngày 18/11/2010; 01 (*một*) Giấy đăng ký mở, sử dụng dịch vụ ngân hàng mang tên Nguyễn Thị M, ngày 18/11/2010; 01 (*một*) Giấy đề nghị chỉnh sửa, bổ sung thông tin khách hàng số: CIF 157455215 mang tên Nguyễn Thị M; 07 (*bảy*) Giấy nộp tiền mang tên Nguyễn Thị M; 02 (*hai*) Giấy ủy nhiệm chi mang tên Nguyễn Thị M; 01 (*một*) Sổ phụ từ ngày 29/9/2020 đến ngày 28/6/2021 gồm 04 (*bốn*) tờ; 02 Giấy rút tiền đề ngày 29/9/2020 và 19/10/2020; 01 (*một*) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 068985, tên Dương Công H; biển số đăng ký: 82B1-734.92 đây là các giấy tờ tùy thân và liên quan khác của chị Nguyễn Thị M nên trả lại cho chị Nguyễn Thị M tiếp tục quản lý và sử dụng.

+ 01 (*Một*) Giấy rút tiền đề ngày 28/6/2021 đây là tài liệu, chứng cứ quan trọng nên giữ lưu vào hồ sơ vụ án.

+ 01 (*một*) Đèn pin loại đội đầu, có dây chun màu đỏ đen, trên mặt dây có dòng chữ “LED HEAD LIGHT”, trên mặt đèn pin có dòng chữ “Yên Quân YQ-9811”, đã qua sử dụng, bị cáo Ph không yêu cầu nhận lại, đây là dụng cụ bị cáo dùng để lấy được Thẻ ATM nên cần tịch thu tiêu hủy (*Theo như biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử của Cơ quan Công an huyện Đ. H, ngày 28/6/2021*).

Đối với hành vi trộm cắp các giấy tờ, 01 Giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe và 01 thẻ ATM thuộc Ngân hàng (Agribank) cùng mang tên Nguyễn Thị M, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Dương Công H,

biển kiểm soát 82B- 734.92 của bị cáo Trần Thị Thu Ph. Các giấy tờ, tài liệu không phải là giấy tờ có giá nên không được xem là tài sản. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ. H không xem xét trách nhiệm đối với bị cáo Ph về hành vi trên là phù hợp.

Đối với ông Võ Huy L – phó Giám đốc kiêm kiểm soát và chị Vũ Thị Phương A- Giao dịch viên thuộc phòng giao dịch Trung tâm thương mại trực thuộc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank), Chi nhánh huyện Đ. H, thuộc Tổ dân phố 3, thị trấn Đ. Hà huyện Đ. H, tỉnh K. T. Quá trình điều tra, xác minh xác định: Việc tiếp nhận và thực hiện giao dịch rút tiền mang tên khách hàng Nguyễn thị M ngày 28/6/2021 tại phòng giao dịch được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý.

[9] *Về án phí:* Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Trần Thị Thu Ph** phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b,s khoản 1 Điều 51; Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Đ. H đối với:

+ Số tiền 18.400.000 đồng (*mười tám triệu bốn trăm nghìn đồng*), hiện đã nộp vào tài khoản tạm gửi của Công an huyện Đ. H.

Trả lại chị Nguyễn Thị M:

+ 01(*một*) Giấy chứng minh nhân dân số: 233130363, mang tên Nguyễn Thị M; 01 (*một*) Giấy phép lái xe số: 621176002403, mang tên Nguyễn Thị M; 01 (*một*) Thẻ ATM của Ngân hàng Agribank trên thẻ in số: 9704 0530 0933 3377, mang tên Nguyễn Thị M; 01 (*một*) Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số: 57, Quyền số: 01/07 ngày 24/01/2018; 01 (*một*) Giấy xác nhận mở tài khoản mới mang tên Nguyễn Thị M, số tài khoản: 5102205035848, ngày 18/11/2010; 01 (*một*) Giấy đăng ký mở, sử dụng dịch vụ ngân hàng mang tên Nguyễn Thị M, ngày 18/11/2010; 01 (*một*) Giấy đề nghị chỉnh sửa, bổ sung thông tin khách hàng số: CIF 157455215 mang tên Nguyễn Thị M; 07 (*bảy*) Giấy nộp tiền mang tên Nguyễn Thị M; 02 (*hai*) Giấy ủy nhiệm chi mang tên Nguyễn Thị M; 01 (*một*) Sổ phụ từ ngày 29/9/2020 đến ngày 28/6/2021 gồm 04 (*bốn*) tờ; 02 Giấy rút tiền đề ngày 29/9/2020 và 19/10/2020; 01 (*một*) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 068985, tên Dương Công H; biển số đăng ký: 82B1-734.92.

Lưu trữ lại hồ sơ đối với:

+ 01 (Một) Giấy rút tiền đề ngày 28/6/2021.

Tịch thu tiêu hủy đối với:

+ 01 (một) Đèn pin loại đội đầu, có dây chun màu đỏ đen, trên mặt dây có dòng chữ “LED HEAD LIGHT”, trên mặt đèn pin có dòng chữ “Yên Quân YQ-9811”, đã qua sử dụng (Theo như biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử của Cơ quan Công an huyện Đ. H, ngày 28/6/2021).

Về án phí: Căn cứ các Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các Điều 6; khoản 1 Điều 21; Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thị Thu Ph phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; 332; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

“Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đ.N;
- TAND tỉnh K. T;
- VKSND tỉnh K. T;
- VKSND huyện Đ. H;
- Công an huyện Đ. H;
- Chi cục THADS huyện Đ. H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quách Văn N